

HỌC PHẬT VẤN ĐÁP

PHÁP SƯ TỊNH KHÔNG TRẢ LỜI

CÁC CÂU HỎI CỦA CÁC ĐỒNG TU

*Giảng ngày 7 tháng 7 năm 2006
tại Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông.*

Tập 1

Chư vị Pháp Sư, chư vị đồng học, xin chào mọi người!

Hôm nay có 25 câu hỏi, chúng ta lần lượt giải đáp. Phần đầu tiên là các câu hỏi của các đồng tu Trung Quốc, có 5 câu hỏi.

Câu thứ nhất: Đệ tử thường được chúng sanh trong tam ác đạo thỉnh cầu siêu độ, có một số tự báo họ tên, còn thỉnh cầu con tụng Kinh Địa Tạng hoặc Kinh Vô Lượng Thọ để hồi hướng. Sau khi họ nhận được lợi ích thì con có cảm ứng, biết họ có người đi đến cõi trời, có người đi đến thế giới Cực Lạc. Không biết việc này có chính xác, có đáng tin không?

Đây là những chúng sanh có duyên với bạn, những chúng sanh này đã đến cầu bạn siêu độ, bạn phải thật chân thành làm cho họ. Khi tụng kinh thì không được có tạp niệm, giống như công phu niệm Phật, không nghi hoặc, không xen tạp, nghiêm túc niệm cho họ, hồi hướng cho họ. Những chúng sanh này sẽ có thể có được lợi ích, lợi ích lớn hay nhỏ thì liên quan đến thiện căn phước đức mà chính họ đã tu trong đời quá khứ. Họ có thiện căn sâu dày thì thật sự có việc sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc, tuy nhiên việc này rất hiếm có. Đại đa số đều được nâng cao cảnh giới của chính mình lên một, hai cấp, ví dụ như ngọc quý có thể nâng một cấp là cõi súc sanh, nâng lên hai cấp là đến cõi người. Có tình hình như vậy, phải nghiêm túc làm cho họ.

Câu hỏi thứ hai: Khi tụng kinh niệm Phật, không tụng chú được mà sanh khởi ác niệm, không cách gì tụng không chế, cảm thấy rất khổ sở. Phải nên làm như thế nào?

Đây là do tập khí nghiệp chướng hiện tiền, đây là một loại, còn có một loại khác là do oan gia trái chủ đến làm chướng ngại bạn. Khi tụng kinh niệm Phật nếu gặp phải tình hình này, nếu ý niệm bất thiện quá nhiều, quá tạp thì bạn có thể tạm ngừng tụng kinh niệm Phật. Bạn hãy lạy Phật, lạy một trăm, hai trăm lạy thì tâm liền an ổn trở lại.

Câu thứ ba: Đệ tử mới học Phật, làm nghề làm tóc. Họ có hai câu hỏi, thứ nhất, muốn phát tâm lưu thông kinh điển, đĩa giảng kinh và pháp bảo để ở lối vào tiệm làm tóc. Xin hỏi như vậy có như pháp không?

Có thể, bất kỳ ngành nghề nào cũng có thể giới thiệu Phật pháp cho khách hàng, giới thiệu cho chúng sanh có duyên, đều là việc tốt. Có duyên chính là họ hoan hỷ tiếp nhận, đó chính là chúng sanh có duyên.

Câu hỏi thứ hai, có một số khách hàng không tin Phật, con đem sách Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Du Ký giới thiệu cho từng người một, cũng có người thật sự có được lợi ích mà phát tâm niệm Phật học Phật. Nhưng có đồng tu nói sách đó nói không đúng sự thật, lưu thông sẽ tạo nghiệp. Xin lão Pháp sư khai thị.

Sách Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Du Ký đúng thật là có vấn đề, chúng ta giới thiệu cho người khác học Phật thì tốt nhất phải giới thiệu chánh pháp. Tốt nhất là không giới thiệu sách này, không để những thứ này ở quầy lưu thông sách của mình. Nếu muốn giới thiệu thế giới Tây Phương Cực Lạc thì những sách giới thiệu về thế giới Tây Phương Cực Lạc cũng rất nhiều. Hiện nay trong xã hội này, nói giáo dục nhân quả là quan trọng hơn bất cứ điều gì, như sách Liễu Phàm Tứ Huấn. Gần đây, có sách Du Tịnh Ý Công Ngộ Táo Thần Ký

là những sách vô cùng tốt, có thể giới thiệu những sách này cho mọi người xem thì nhất định là có lợi ích. Nói về Phật pháp thì có sách Nhận Thức Phật Giáo mà trước đây chúng tôi đã giảng, cuốn sách nhỏ này hình như được lưu thông rất rộng, đối với người chưa học Phật thì vô cùng thích hợp.

Câu hỏi thứ tư: Đối diện với hiện tượng xã hội hỗn loạn trên thế giới, có một số thanh niên có học vị cao phát tâm theo công tác hoằng pháp lợi sanh, nhưng gặp người khuyên bảo trước hết nên làm việc kiếm tiền cúng dường cho cha mẹ để báo ân. Xin hỏi nên lựa chọn như thế nào?

Cúng dường cho cha mẹ là việc lớn đầu tiên của đời người, cho dù bạn phát tâm làm công tác hoằng pháp lợi sanh thì cũng phải chăm sóc đến đời sống của cha mẹ bạn. Nếu gia đình giàu có, bạn đi theo công việc này, không cần phải kiếm tiền nuôi gia đình, vậy thì được. Nếu đời sống của cha mẹ trông chờ vào bạn thì bạn phải chăm sóc họ, nếu bạn không chăm sóc họ, vậy thì sai rồi, điều này không thể không biết.

Câu hỏi thứ năm: Hiện nay kinh tế trên khắp thế giới không tốt, đời sống nhân dân càng ngày càng khổ. Làm sao để giúp đỡ mọi người sớm ngày thoát khỏi cảnh khổ, không vì vấn đề kinh tế mà dẫn đến vấn đề xã hội như ly hôn chẳng hạn?

Sự việc này hiện nay trên toàn thế giới đều có, đúng thật như bạn đã nói, càng ngày càng khó khăn. Nguyên nhân là gì? Nguyên nhân là hết thảy chúng sanh tạo ác nghiệp không thể hồi đầu, nếu có thể hồi đầu thì được rồi. Cuộc sống càng không tốt thì tâm lý phạm tội của người ta càng dễ tạo ác nghiệp. Bên trong có tập khí xấu ác, chủng tử xấu ác, bên ngoài có ác duyên đến chiêu cảm, đây là Phật pháp nói rõ cho chúng ta vì sao thế giới lại động loạn như vậy. Bạn phải tỉ mỉ mà suy nghĩ, nguyên nhân chính là con người thời nay đã không để ý đến

giáo huấn của Thánh Hiền. Từ nhỏ đã dạy con trẻ cạnh tranh, cạnh tranh nâng lên chính là đấu tranh, xã hội này làm sao có thể thái bình? Ý niệm cạnh tranh này nhất định là tự tư tự lợi, nhất định là tổn người lợi mình. Nếu mỗi người đều chất chứa ý niệm tổn người lợi mình, không biết rằng tổn người lợi mình là tội ác, là sai lầm thì xã hội này, thế giới này sẽ không cứu được.

Rất nhiều tôn giáo trên thế giới đều nói đến ngày tận thế, mà điềm báo trước của ngày tận thế chính là sự việc này. Con người không có thiện niệm, đầy rẫy tham sân si mạn, đây là điềm báo trước của ngày tận thế. Làm sao giúp người giác ngộ? Buông xuống tham dục, buông xuống danh văn lợi dưỡng, không những chính mình được độ mà thế giới này cũng sẽ được cứu nữa. Cho nên, chúng ta phải từ bản thân mình mà bắt đầu, ngày nay chúng ta học tập Đệ Tử Quy, y theo Đệ Tử Quy, y theo Thập Thiện Nghiệp Đạo mà làm, đó chính là tự độ độ người, tự lợi lợi người.

Nhất định phải biết hoàn cảnh đời sống là nghiệp nhân quả báo. Ở trong kinh Phật từng có người thỉnh giáo Thích-ca Mâu-ni Phật vì sao con người lại đến thế gian này? Sống ở thế gian này có ý nghĩa gì? Phật trả lời một câu, “*Nhân sanh thù nghiệp*” (con người sanh ra để trả nghiệp). Vì sao bạn đến thế gian này? Vì sao ở thế gian này có người hưởng phước, có người chịu khổ? Đây là do nghiệp lực làm chủ, nghiệp lực chính là những gì bạn đã tạo trong đời quá khứ. Có dẫn nghiệp và mãn nghiệp, dẫn là dẫn dắt bạn đến cõi này để đầu thai. Mọi người chúng ta đời này có được thân người tức là dẫn nghiệp giống nhau, dẫn dắt bạn đến cõi này để đầu thai. Tình trạng đời sống mỗi người không như nhau, đây là mãn nghiệp không giống nhau, “mãn” của “viên mãn”. Mãn nghiệp chính là nghiệp thiện ác. Trong đời quá khứ bạn tạo nhân thiện thì đời này bạn hưởng phước. “Thù” là “thù báo”, bạn tu phước thì nhất định được phước báo, hưởng phước. Trong quá khứ bạn tạo nghiệp bất thiện thì đời này bạn nhất định phải chịu khổ. Cho nên cát hung họa phước đều là chính mình tạo, thật sự

là tự làm tự chịu, nhất định không thể trách người khác, trách người khác thì tội của chúng ta sẽ rất nặng.

Ngay cả người ngoại quốc hiện nay cũng hiểu được những điều này, lại nói bất kỳ người nào trên thế giới này, những gì họ gặp ở đời này, nhất định không có việc nào là tự dung cả, nghĩa là [đừng cho rằng] không có nghiệp nhân của đời quá khứ, không phải tự dung mà có. Nói cách khác, giống như người xưa đã nói “*mỗi miếng cơm ngụm nước, không gì không phải là tiền định*”, có liên quan đến nghiệp nhân đã tạo trong đời quá khứ. Những gì đời này chúng ta tạo sẽ có liên quan mật thiết đến đời sau. Nếu con người biết đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật này thì khởi tâm động, ngôn ngữ tạo tác nhất định sẽ rất cẩn thận, nhất định chẳng tạo ác nghiệp.

Nói đến đời sống giàu có, Phật đã nói rất hay, những thứ mà người thế gian cầu: tiền tài, thông minh trí tuệ, khoẻ mạnh trường thọ, Phật nói ba thứ này là quả báo. Có quả thì có nhân, bạn tu nhân thì bạn mới có thể được quả. Tiền tài của bạn từ đâu đến? Tiền tài là trong đời quá khứ thích bố thí tài, đời này của bạn được giàu sang. Bạn thích bố thí pháp, bạn sẽ được thông minh trí huệ. Bạn thích bố thí vô úy, bạn sẽ được khoẻ mạnh trường thọ. Vô úy là dạy người khác lìa khỏi sợ hãi, đạt được an ổn. Cho nên, điều tốt nhất trong bố thí vô úy chính là không ăn thịt chúng sanh, đối với hết thảy chúng sanh, ta thí vô úy cho họ, không khiến họ vì ta mà cảm thấy sợ hãi nữa, đây chính là bố thí vô úy.

Trong bố thí, bất luận là bố thí tài, bố thí pháp, bạn hoan hỷ mà bố thí thì quả báo tương lai bạn có được sẽ rất dễ dàng, rất dễ được phát tài. Nếu bố thí rất miễn cưỡng, sau khi bố thí rồi còn hối hận, vậy thì tương lai khi bạn giàu có thì sẽ rất khổ sở; tiền của mà bạn kiếm được, có được rất là gian khổ. Cho nên nói, khi bạn bố thí mà gian nan thì khi bạn có được cũng rất gian nan, khi bạn bố thí rất dễ dàng thì khi bạn đạt được cũng rất dễ dàng, chính là đạo lý này.

Trong kinh điển Phật nói rất rõ ràng, chúng ta thật sự hiểu rõ, thật sự y giáo phụng hành thì không những đời sau có quả báo tốt mà ngay

trong đời này cũng có thể thay đổi đời sống vật chất và tinh thần của chúng ta. Phật nói những gì bạn có được ngay trong đời này chính là hoa báo, đời sau có được chính là quả báo, hoa báo tốt thì quả báo nhất định tốt, nhất định thù thắng, bạn phải hiểu đạo lý này.

Sau đây là những câu hỏi của các đồng học trên internet.

Câu hỏi đầu tiên: Người tại gia có thể sử dụng di vật của người xuất gia không? Lúc đó con không biết nên đã tiếp nhận một giá kinh sách, xin hỏi có tội lỗi không? Phải nên sám hối như thế nào?

Di vật của người xuất gia, nếu người xuất gia bố thí cho bạn thì bạn có thể tiếp nhận, có thể dùng. Nếu người xuất gia không bố thí, không nói là cho bạn mà bạn chiếm hữu nó thì điều này thuộc về tội trộm cắp. Cho nên, phải xem là họ có tặng cho bạn hay không? Nếu như bạn nói đây là giá kinh sách thì không có vấn đề gì lớn. Mặc dù trước khi họ lâm chung không có ý cho bạn, hiện nay họ đi rồi, bạn có được những kinh sách này, mỗi lần đọc tụng những kinh sách này bạn đều hồi hướng cho họ, tôi tin là họ nhất định rất hoan hỷ. Bạn có được di vật của họ, y theo đó mà tu hành, tương lai bạn chứng quả thì họ được thơm lây, họ sẽ được phước. Cho nên phải xem tình hình thực tế, sau đó bạn mới hiểu rõ việc này là công hay tội. Nói chung con người phải thường giữ tâm yêu thương, tâm cảm ân thì sẽ tốt.

Câu hỏi thứ hai: Trong Phẩm Tam Bối Vãng Sanh của Kinh Vô Lượng Thọ có đoạn kinh văn: “Lâm chung mộng kiến bỉ Phật” (mạng chung mộng thấy Đức Phật A Di Đà), xin hỏi giải thích cảnh giới này như thế nào? Nếu ở trong mộng gặp A Di Đà Phật, chẳng may bị người thân quyến thuộc gọi tỉnh giấc, có phải là đánh mất cơ hội vãng sanh rồi không?

Tôi nghĩ nhất định có người đã gặp A Di Đà Phật, gặp Quán Âm Bồ-tát trong mộng, mặc dù không phải là nhiều lắm, nhưng khẳng định là có. Trong mộng gặp A Di Đà Phật không nhất định là bạn sẽ vãng sanh, bạn mộng thấy A Di Đà Phật thì bạn có đi với Ngài không? Cho nên, cảnh mộng rốt cục vẫn là cảnh mộng. Vì sao lại có loại cảnh mộng này? Có hai nguyên nhân, một là cảm ứng, rất có thể lúc mới học Phật, trong đời quá khứ bạn có duyên với Phật, đời này vừa mới tiếp xúc thì thường có rất nhiều cảm ứng chẳng thể nghĩ bàn, đây là làm tăng trưởng tín tâm của bạn, không chắc là bạn có thể vãng sanh, chỉ là tăng thêm tín tâm cho bạn mà thôi. Một nguyên nhân khác là bạn thường hay tụng kinh, niệm Phật rất thuộc. Người xưa thường nói ngày nghĩ gì thì đêm mơ vậy, bạn quen thuộc với thế giới Tây Phương Cực Lạc nên có cảm ứng này, đây đều là việc tốt.

Có loại cảnh giới này thì một mình bạn biết là được rồi, đừng nói với người khác. Không được khoe khoang: “Tôi đã mơ thấy, gặp được Phật rồi, các bạn còn chưa được, công phu của các bạn không bằng tôi”, như vậy thì hoàn toàn sai rồi, loại cảnh giới này khẳng định là cảnh giới ma, không phải cảnh giới Phật. Thế Tôn ở trong Kinh Lăng-nghiêm có nói rất rõ ràng, gặp được Phật, rốt cục là Phật hay là ma? Bên ngoài không phải là Phật, cũng chẳng phải là ma, Phật và ma ở chỗ nào? Là ở trong tâm bạn. Tâm bạn thanh tịnh, như pháp thì bạn gặp được chính là Phật. Tâm bạn không thanh tịnh, khiến cho bạn cống cao ngã mạn, đó chính là ma, chắc chắn không phải là Phật, phải hiểu đạo lý này. Cho nên, bên ngoài chẳng là Phật cũng chẳng là ma, phải xem chính bạn khởi lên tâm gì. Phật nói với chúng ta, gặp cảnh giới này như không gặp, không để ở trong tâm, trong Kinh Kim Cang có nói: “*Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng*” (hễ có hình tướng đều là không thật), thì hết thảy đều là cảnh giới tốt. Bạn gặp Phật là cảnh giới tốt, bạn gặp ma cũng là cảnh giới tốt, tại sao vậy? Tâm bạn có thể bất động, không phân biệt, chấp trước, không khởi vọng niệm, đều là cảnh giới tốt.

Câu hỏi thứ ba: “Ly hôn có phải là định sẵn trong số mệnh không?”

Hiện nay ly hôn quá nhiều, mỗi ngày không biết bao nhiêu người, lẽ nào đều là định sẵn trong số mệnh cả ư? Số mệnh của bạn tại sao lại tệ đến như vậy? Số mệnh không quan trọng, quan trọng là gì? Hai bên không thể chung sống, đây là việc quan trọng. Người xưa đã từng có “cử đại đồng đường” (chín đời sống chung một nhà), bạn liền hiểu gia tộc đó lớn đến cỡ nào. Chín đời tổng cộng có hai, ba trăm người, tại sao có thể chung sống hòa mục? Vì mọi người đều tuân thủ gia quy, gia giáo, mọi người đều thông cảm nhau, đều có thể nhẫn nhục, “hết thầy pháp đắc thành do nhẫn”. Nhìn thấy trẻ nhỏ có chút sai lầm, bạn không thể nhẫn được, vậy thì gia đình bạn nhất định sẽ tan vỡ. Một khi gia đình tan vỡ sẽ ảnh hưởng đến thân tâm của mình vô cùng nghiêm trọng, rất khó bù đắp. Nếu bạn còn có cha mẹ, còn có con cái thì tội nghiệp đã tạo đó lại càng sâu. Điều này bạn phải biết, phải chịu trách nhiệm, hậu quả chắc chắn không tốt.

Biết tỷ lệ ly hôn cao như vậy thì khi kết hôn phải vô cùng thận trọng. Thời xưa, mặc dù nghe theo lời cha mẹ, theo lời mai mối, nhưng tuyệt đại đa số đều có thể sống đến đầu bạc răng long, đời sống gia đình đều rất mỹ mãn. Nguyên nhân là sự kết hợp của họ không phải là cảm tình. Bản thân người trẻ tuổi bị rung động nhất thời, cha mẹ lựa chọn cho bạn thì không như vậy, tuổi tác của họ lớn hơn bạn, họ có kinh nghiệm, cha mẹ đều mong con cái cả đời sống thật vui vẻ, thật hạnh phúc. Tự bạn tìm đối tượng thì cha mẹ không có trách nhiệm, hậu quả tự bạn phải chịu. Cho nên, bạn tử mĩ mà suy nghĩ, sự lựa chọn của người lớn tuổi thường chính xác hơn so với người trẻ tuổi. Nhưng người hiện nay muốn đòi nhân quyền, muốn đòi tự do, nhân quyền và tự do đã hại người trẻ tuổi đến khôn đốn, cũng làm hại xã hội, làm hại cả chúng sanh, điều này không thể không biết.

Cho nên, kính khuyên người trẻ tuổi đọc nhiều sách Thánh Hiền, ít nhất phải đọc thuộc *Đệ Tử Quy*. Mặc dù *Đệ Tử Quy* rất đơn giản

nhưng đó là cương lĩnh làm người, y theo Đệ Tử Quy mà tu học thì cuộc đời sẽ luôn luôn hạnh phúc.

Câu hỏi thứ tư: Trong Ngũ Thời Giáo, cảnh giới của “Hoa Nghiêm” với “Pháp Hoa”, “Niết Bàn” là giống nhau, vì sao lại xem “Hoa Nghiêm” như sữa, xem “Pháp Hoa”, “Niết Bàn” như đề hồ?

Sữa và đề hồ là tỉ dụ. Từ xưa đến nay, bất luận là Tổ Sư Đại Đức của tông phái nào, đều thừa nhận “Hoa Nghiêm” là pháp luân căn bản của Phật, dùng lời hiện nay mà nói thì chính là khái luận Phật học. Kinh ấy chứa đựng Phật pháp viên mãn, gồm Đại Thừa, Tiểu Thừa, Hiền Giáo, Mật Giáo, cho đến nhân thiên, chẳng gì không chứa đựng, nên kinh ấy được xếp ở đầu tiên. Đề hồ là chế phẩm từ sữa mà tinh luyện thành, tinh luyện đến mức đẹp đẽ thì gọi là đề hồ, trong kinh Phật thường hay nói đến. Đề hồ rốt cục là gì? Pháp sư giảng kinh trước đây chưa từng gặp qua. Lão Hòa thượng Đạo Nguyên có cơ hội đến Ấn Độ tham quan, Ngài là Pháp sư giảng kinh. Đến Ấn Độ, Ngài hỏi người Ấn Độ đề hồ mà trong kinh Phật nói là gì? Còn có quả Am-ma-la, điều này Phật thường hay tỉ dụ, quả Am-ma-la là gì? Người ta đề cao đề hồ, vậy đề hồ là gì? Là váng sữa, là chế phẩm tốt nhất từ sữa. Quả Am-ma-la là gì? Người Đài Loan gọi là trái ổi. Lão Hòa thượng nhìn thấy rồi, quay về Đài Loan nói với chúng tôi: “Tôi đã thấy đề hồ rồi, các vị đều đã thấy qua, nhưng không biết đó là đề hồ”. Thời xưa, trong các chế phẩm của sữa thì đây là tinh túy nhất, Phật thường hay dùng cái này làm tỉ dụ.

“Hoa Nghiêm” là nền tảng, căn bản của hết thảy pháp, cũng là viên mãn của hết thảy pháp. “Pháp Hoa”, “Niết Bàn” là viên mãn của hết thảy pháp, không thể lấy làm nền tảng để tu học, đạo lý là ở chỗ này. Đề hồ từ đâu có? Đề hồ từ trong sữa mà luyện ra, rồi sữa thì không có đề hồ. Mặc dù “Pháp Hoa” và “Hoa Nghiêm” đều là Nhất Thừa Viên Giáo nhưng nghĩa thú vẫn có sự phân biệt.

Sau đây là những câu hỏi liên quan đến Duy Thức.

Theo những gì trong Duy Thức tông đã nói, năm thức dựa vào thức thứ tám, thức thứ sáu dựa vào thức thứ bảy, thức thứ bảy dựa vào thức thứ tám. Lúc nằm mộng, có phải là tác dụng của thức thứ bảy khởi vọng tưởng không?

Khởi tác dụng tuyệt đối không phải là riêng thức nào cả, gọi là một khởi thì hết thấy đều khởi. Nếu chúng tử trong thức thứ tám không khởi hiện hành thì cảnh giới trong mộng của bạn không thể xuất hiện. Đó là A-lại-da thức khởi hiện hành, A-lại-da khởi hiện hành thì chắc chắn không rời thức thứ sáu, thức bảy. Trong mộng không khởi tác dụng, nói chính xác là năm thức nhãn nhĩ tị thiệt thân không khởi tác dụng; ý thức, ý căn, A-lại-da thức chắc chắn khởi tác dụng, cho nên chúng chắc chắn là có quan hệ liên đới.

Nếu ở trong mộng, thức thứ sáu không khởi tác dụng, vì sao cảnh tượng trong mộng khi có khốc lóc, lúc tỉnh lại phát hiện mắt có nước mắt?

Như vừa rồi nói, trong mộng, thức thứ sáu khởi tác dụng thì thức thứ bảy khởi tác dụng. Mắt là thuộc về thân thức trong năm thức trước đó, nó có cảm ứng, cho nên mắt có nước mắt. Lúc giật mình thì toàn bộ thân thể sẽ chấn động, đây là thuộc về cảm ứng, giống như phản ứng của thí nghiệm nước vẩy, đây là một loại cảm ứng.

Làm sao để khi ở trong mộng khiến cho vọng tưởng cùng năm căn và năm thức khởi tác dụng?

Điều này phải công phu, bạn phải tu hành đến công phu nhất định, có cảnh giới trong định. Năm thức có thể giúp bạn nâng cao cảnh giới, có thể giúp bạn giáo hóa chúng sanh, cho nên năm thức là *Thành Sở Tác Trí*. Chuyển thức thành trí nhất định là từ thức thứ sáu,

thứ bảy chuyển, thức thứ sáu thứ bảy là chuyển trên nhân, năm thức đầu và thức thứ tám là chuyển trên quả, đây là đạo lý nhất định.

Câu hỏi thứ sáu: Đệ tử xem truyện Sơn Tây Tiểu Viện thấy rất cảm động, nên phát tâm tụng một bộ Kinh Địa Tạng. Khi vừa tụng xong quyển thứ nhất thì mẫu thân ở trong nhà vệ sinh không cẩn thận ngã bị thương, xin hỏi có phải là nghiệp chướng của đệ tử dẫn đến việc này không? Con phải nên giữ gìn như thế nào để tâm không thối chuyển?

Tâm của bạn kiên định, không thoái chuyển thì đúng rồi, nếu thối chuyển thì là sai. Mẹ bạn ngã bị thương chính là duyên thoái chuyển của bạn, duyên này gọi là ma chướng, ma chướng, nghiệp chướng hiện tiền. Nếu bạn không thoái chuyển thì duyên này là thiện duyên, tức là nói họ đến khảo nghiệm bạn, tâm của bạn rất kiên định, tâm rất thanh tịnh, chăm sóc mẹ bạn, tuyệt chẳng thối chuyển. Cho nên, thoái hay không thoái đều là giữa một niệm giác và mê, một niệm mê thì thối, một niệm giác thì nâng lên. Trên đường tu học thường hay phát sinh loại tình hình này, trong những giai đoạn quan trọng này thì cảnh giới thường hiện ra rất phức tạp, bạn phải có năng lực để khắc phục.

Sau đây là bốn câu hỏi của một người mới 16 tuổi.

Câu hỏi thứ nhất: Đệ tử nghiệp chướng sâu nặng, thường hay khởi tham sân si mạn, mặc dù có cảnh giác, lập tức đề khởi Phật hiệu nhưng khó lập tức sanh khởi được tâm chân thành thanh tịnh. Xin hỏi nên làm thế nào để có thể lập tức khởi tâm chân thành thanh tịnh, để hàng phục phiền não?

Việc này bạn đừng nôn nóng, công phu của bạn vẫn chưa đủ, giống như đói bụng vậy, ăn một bát cơm chẳng đủ no bụng. Hiện tại trình độ của bạn là như vậy, vẫn chưa ăn no, tiếp tục ăn thêm mấy bát thì sẽ no bụng. Cho nên nói bạn phải niệm nhiều hơn. Hiện tại hàng

phục không được, đã biết đây là phương pháp hàng phục phiền não thì bạn hãy niệm thêm ba năm, năm năm. Bạn xem Ấn Quang Đại Sư ở trong Văn Sao thường hay nói, phàm phu bình thường thì sau ba năm niệm Phật thì phiền não sẽ nhẹ đi, vẫn chưa thể đoạn. Trong thời gian một cây hương, nước ta ngày trước rất ít người trong nhà có đồng hồ, không giống như hiện nay tiến bộ hơn trước rất nhiều, hầu như nhà nào cũng có đồng hồ. Thời gian đốt một cây hương, hương dài thì một tiếng rưỡi, hương bình thường thì một tiếng, trong Phật môn tính thời gian đều là đốt hương. Một cây hương dài một tiếng rưỡi, trong một tiếng rưỡi khởi lên 3 - 5 vọng niệm, đây là bình thường, đây là niệm Phật niệm được ba năm, là bình thường. Với những người sơ học thông thường, trong thời gian đốt một cây hương, tức là một giờ rưỡi, khởi hai mươi, ba mươi vọng tưởng cũng là bình thường.

Nếu bạn nói mình vừa mới bắt đầu niệm Phật đã có thể hàng phục được phiền não, việc này Phật cũng không làm được, cũng chẳng có cách gì giúp bạn được, bạn phải tự mình luyện dần dần. Nếu muốn giúp đỡ, đối với việc hàng phục phiền não thì nghe giảng kinh là phương pháp tốt, nghe giảng kinh thì bạn sáng tỏ, giác ngộ. Chân thật giác ngộ thì mới buông xuống được, buông xuống cái gì? Buông xuống vọng tưởng, buông xuống tạp niệm. Cho dù tạp niệm có khởi lên cũng chẳng đáng kể, đừng quan tâm đến nó, vọng niệm sẽ không còn nữa. Nếu lo sợ vọng niệm khởi lên, “sao mình lại khởi vọng niệm?”, vậy thì vọng niệm lại chòng thêm vọng niệm. “Làm sao mình tiêu diệt được vọng niệm?”, lại thêm một vọng niệm nữa. Vọng niệm của bạn cứ ào ào tăng trưởng, vậy sao có thể đoạn dứt được? Dùng phương pháp gì để đoạn dứt? Không quan tâm đến nó thì đoạn dứt rồi, đừng quan tâm đến nó thì không việc gì, càng quan tâm đến nó, nó lại càng nhiều, phiền phức càng nhiều.

Câu hỏi thứ hai: Mỗi lần nghe Ngài giảng khai thị thì vô cùng hoan hỷ, nhưng phát tâm tinh tấn khó duy trì được lâu. Hơn nữa, có lúc bận học hành, không có cách gì nghe giảng kinh, nên có thói

***chuyển. Xin hỏi phải nên giữ tâm ban đầu như thế nào để không
thối chuyển?***

Vấn đề này phải có tâm nhẫn nại, trong Kinh Kim Cang có nói: “*Hết thầy pháp đắc thành do nhẫn*”, bạn phải có thể nhẫn. Cái mà tôi đang nói chính là tâm nhẫn nại, đừng vội, cứ tuần tự dần dần tiến. Bạn là học sinh, 16 tuổi là tuổi đi học, việc học cũng rất quan trọng, nếu học Phật mà bỏ học hành thì Phật cũng sẽ không đồng ý. Bạn nói xem vì sao Phật không đồng ý? Học Phật là việc tốt, vì sao Phật không đồng ý? Sẽ làm cho mọi người trong xã hội phê bình: “*Phật giáo phá hoại gia đình, phá hoại việc học, phá hoại tiền đồ của anh, vậy anh còn tiếp tục học Phật không?*” Đây chính là bạn đang phá hoại hình tượng Phật giáo rồi, cho nên Phật pháp không cho phép. Trừ phi bạn phát tâm xuất gia, cha mẹ ở nhà bạn đều đồng ý, bạn không đi học nữa, đây lại là một chuyện khác. Đã là học sinh thì học hành nhất định phải đặt lên đầu tiên, còn học Phật phải đặt ở thứ yếu, đây là thứ tự nhất định phải nắm thật rõ ràng.

Từ thời học sinh cho đến khi tốt nghiệp, bước vào xã hội, từ công việc hoặc là sự nghiệp, lúc này học Phật hãy nên chú ý đến việc phải nghe giảng kinh nhiều. Có thời gian thì nghe giảng kinh, lúc bận thì có thể buông xuống, để xây dựng tín tâm. Phải cầu lý giải chính xác, chính là trong Phật pháp nói tín, giải, xem trọng ở tín giải. Đến khi nào thì chúng ta mới thật sự lấy học Phật làm chính? Đến khi buông xuống sự nghiệp, chắc khoảng tuổi trung niên về sau, bạn buông xuống, sự nghiệp do con cái kế thừa, giao cho chúng rồi, lúc này thì được. Giống như Hoàng cư sĩ ở Singapore ngày trước, ông ấy kinh doanh khách sạn, mở chuỗi khách sạn ở rất nhiều nơi. Hiện nay ông ngoài 60 rồi, giao hết sự nghiệp cho con cái, ông cũng chẳng hỏi đến nữa. Lúc này thì có thể được, chính thức hạ công phu. Khi có nhiều việc, bạn giữ gìn tín giải không thối lui là được rồi. Học Phật như vậy khiến cho mọi người trong xã hội xem thấy cũng vô cùng hoan hỉ, vậy thì chính xác rồi.

Hiện nay bạn đang đi học, bạn học Phật thì ở trong trường bạn phải có đạo đức tốt, làm bài tập tốt, phải làm một tấm gương cho bạn học, là Bồ-tát trong hàng học sinh. Phải nên thực hành điều gì? Hành môn chính là thực hiện Đệ Tử Quy, đối với Phật pháp, bạn nghe nhiều, liễu giải nhiều, tín tâm không thối lui. Đây chính là ở giai đoạn học tập trước mắt của bạn, bạn sẽ thành công, nên học tập như vậy thì chính xác.

Câu hỏi thứ ba: Ở trong thế giới phồn hoa này, tâm con thường bị cảnh giới chuyển. Con muốn tìm một nơi chuyên tâm niệm Phật để sớm ngày cầu vãng sanh, nhưng bị sự nghiệp học hành và người nhà làm chướng ngại. Xin hỏi, ngoài việc cầu Phật Bồ-tát cảm ứng ra, thì con có thể làm gì khác?

Đời người ở thế gian nhất định phải có phương hướng, có mục tiêu thì bất luận đời sống của bạn là thuận cảnh hay nghịch cảnh, bạn sẽ không bị cảnh giới chuyển. Một phương hướng, một mục tiêu thì khẳng định bạn có thành tựu, trong đời sống của bạn, cho dù rất khổ, bạn cũng sẽ rất vui sướng, đây là đạo lý nhất định. Sự lựa chọn phương hướng mục tiêu của mỗi người không giống nhau. Hai tuần trước chúng ta đã thấy sự vãng sanh của cư sĩ Hoàng Trung Xương ở Thâm Quyển, ông ấy cũng là một phương hướng, một mục tiêu. Điều ông làm là gì? Là làm một tấm gương cho mọi người xem, chân thật niệm Phật ba năm, thật sự có thể vãng sanh không? Đã làm thí nghiệm cho mọi người chúng ta xem rồi. Chấn chấn là thật, không phải giả, nhưng ba năm đó phải tu học như lý như pháp. Ông ấy thật sự buông xuống thân tâm thế giới, ba năm không nói chuyện, đây là trợ duyên rất tốt. Nói chuyện thì trong tâm sẽ có tạp loạn, ông không nói chuyện với người khác, người ta cũng không nói chuyện với ông, như vậy thì dễ tu tâm thanh tịnh.

Điều kiện số một của vãng sanh, Tây Phương là Tịnh Độ, trong kinh giáo Đại Thừa nói rất nhiều, “*tâm tịnh ắt cõi Phật tịnh*”, tâm của bạn không thanh tịnh thì sao có thể vãng sanh? Công đức của Phật

hiệu là gì? Là khiến cho hết thấy niệm phân biệt, vọng tưởng, chấp trước của bạn mất đi, đắc tâm thanh tịnh. Vọng niệm nhiều, tập khí nặng thì ý niệm mới khởi lên, một câu A Di Đà Phật đè nó xuống, hằng ngày làm việc này. Nếu như vẫn còn phân biệt chấp trước danh văn lợi dưỡng của thế gian, không buông xuống được, vậy chẳng có cách gì. Bên này đè xuống, bên kia lại khởi lên, đừng nói là ba năm không thành công mà ba mươi năm cũng chẳng thành công, đạo lý là ở chỗ này. Cho nên, nhất định phải buông xuống triệt để. Cái mà bạn đè xuống là tập khí trong quá khứ, khi tập khí nổi lên thì dùng Phật hiệu để đè xuống, không chế nó. Sau hai, ba năm thì thật sự không chế được rồi, không chế được rồi sẽ có cảm ứng, có cảm ứng với A Di Đà Phật thì tâm của bạn thanh tịnh rồi.

Dùng cái gì để cảm? Chẳng phải cầu, không cần cầu, tâm mình thanh tịnh thì Phật sẽ biết, bên đó là Tịnh Độ, khẳng định sẽ vãng sanh về bên đó. Chúng sanh có cảm, Phật Bồ-tát liền có ứng. Cảm ở đây không phải là hằng ngày cầu các Ngài, vậy thì quá khổ rồi, cầu Phật đến giúp đỡ, đến cứu con, con phải đến thế giới Cực Lạc để hưởng phước. Ý niệm này không đúng, có ý niệm này thì không đi được, ý niệm này không thanh tịnh, tâm địa không thanh tịnh. Nhất định phải biết tâm thanh tịnh thì sẽ cảm ứng, một niệm tương ứng một niệm Phật, đạo lý là ở chỗ này. Cho nên, chúng ta nhất định phải tu tâm thanh tịnh, dùng phương tiện niệm Phật để loại trừ vọng tưởng tạp niệm ở trong tâm, đây chính là công phu niệm Phật. Cho nên, niệm Phật không được hoài nghi, không được xen tạp, không được gián đoạn, hễ bạn có thể làm được ba điều này thì công phu sẽ thành tựu.

Bạn trẻ này, phương hướng, mục tiêu của bạn là ở đâu? Xem thấy thế gian này quá khổ rồi, muốn cầu vãng sanh sớm một chút, tâm lý này của bạn có phải là chạy trốn không? Bạn đến thế gian này, Phật nói rất rõ ràng, dù là bạn đến để hưởng phước hay là đến để chịu tội thì đều là nghiệp báo của bạn, “nhân sanh thù nghiệp” mà! Tất nhiên mình có phước cũng không muốn hưởng, mình có tội cũng không

muốn chịu, hai bên thật sự đều buông bỏ để cầu vãng sanh, đây cũng là một con đường. Nhưng bạn nhìn thấy thế gian này khổ như vậy, nếu bạn phát tâm Đại Thừa, ta phải làm một tấm gương tốt để giúp chúng sanh ở thế gian này, đây chính là Bồ-tát phát tâm, không giống như tâm phàm phu.

Khi chúng ta thấy kiến giải, tư tưởng, ngôn hành mọi người trong xã hội có chỗ sai lầm, chúng ta xét xem bản thân mình có hay không. Nếu không có thì rất tốt, phải giữ gìn thật tốt, nếu có thì phải nhanh chóng sửa lỗi, từ chính mình mà làm, đây chính là tu hành. “Tu” chính là sửa lại cho đúng, “hành” chính là đem tư tưởng sai lầm, kiến giải sai lầm, ngôn hành sai lầm sửa lại cho đúng. Bạn làm một tấm gương tốt cho mọi người trong xã hội. Lòng người thế gian không thanh tịnh, người thế gian hằng ngày tạo nghiệp chướng, mình tu tâm thanh tịnh ở thế gian này, không bị họ quấy nhiễu, mình tạo thiện nghiệp, không tạo ác nghiệp, lâu ngày họ sẽ bị ảnh hưởng. Đến lúc đó, chính mình khi nào muốn sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc thì liền đi được ngay, vì sao vậy? Tâm bạn thanh tịnh. Đối với thế gian này, thật sự không có lưu luyến, không có mong cầu, chân thật làm được không tranh với người, không cầu với đời, làm tấm gương tốt cho người thế gian xem, đây gọi là chân thật học Phật. Ở trường, không những làm tấm gương tốt cho bạn bè, cho thầy cô, mà còn làm tấm gương tốt cho xã hội, đây là công đức vô lượng!

Tịnh Tông là Đại Thừa, không phải là Tiểu Thừa, đạo lý này nhất định phải hiểu. Dùng phương pháp Tiểu Thừa, chỉ cầu tự lợi mà không thể lợi tha thì tâm hạnh này không thể vãng sanh, niệm Phật cũng không thể vãng sanh. Thật sự có thể niệm Phật vãng sanh, nhất định phải phát nguyện, khi ta sinh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, gặp Phật A Di Đà, được oai thần bốn nguyện của Phật A Di Đà gia trì rồi thì nhất định phải quay về Ta-bà để phổ độ chúng sanh, phải có tiêu chuẩn này mới được. Thế giới Tây Phương Cực Lạc không phải là trại tị nạn, không phải là đi hưởng phước, mà đến đó để thành tựu đạo nghiệp, điều này phải hiểu. Nếu ở thế giới này mà có cơ hội thành

tự đạo nghiệp thì bạn không được buông bỏ, vì sao vậy? Ở trong kinh, Phật đã nói với chúng ta rất rõ ràng, tu hành một ngày ở thế giới Ta-bà bằng tu hành một trăm năm ở thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Cho nên, tu hành chân thật thành tựu, ở thế giới Ta-bà nhanh chóng, tu hành ở thế giới Tây Phương Cực Lạc rất chậm chạp. Hoàn cảnh tu hành ở nơi đó tốt, không có chướng ngại nên tiến bộ rất chậm. Ở thế giới Ta-bà thì lên nhanh xuống nhanh, nếu bạn đi lên, thoáng chốc liền lên rất cao, nếu bạn bị đào thải, cũng sẽ bị đào thải rất nhanh. Làm sao bạn có thể giữ được lên nhanh mà không xuống được? Ở Tây Phương Tịnh Độ có bốn cõi, ba bậc, chín phẩm, vì sao chúng ta không chọn lấy cảnh giới tối cao đó? Vì sao không lập chí cầu đến cõi Thật Báo Trang Nghiêm, thượng thượng phẩm vãng sanh? Ở thế gian này của chúng ta một đời thì có thể tu thành, đến thế giới Cực Lạc thì phải mất rất nhiều kiếp, không phải là thời gian ngắn, phải hiểu đạo lý này. Phật đều giảng rõ ràng cho bạn, nếu không giảng rõ ràng cho bạn thì khi bạn đến thế giới Cực Lạc, bạn sẽ trách A Di Đà Phật: *“Thế giới Ta-bà có cơ hội tốt như vậy, vì sao Ngài gọi con đến đây, để cho con lãng phí thời gian dài đến như vậy?”* Phật đều giảng rõ ràng toàn bộ rồi, do chính bạn lựa chọn thôi. Chẳng qua thế giới Cực Lạc thì ổn định, ở đó chỉ có tiến về phía trước, không có thoái lui, nhưng tiến bộ rất chậm, phải hiểu tình hình sự thật như vậy .

Như trong Kinh Hoa Nghiêm đã nói rất rõ ràng, đặc biệt là Phẩm Tịnh Hạnh vừa mới được giảng qua. Trong Phẩm Tịnh Hạnh, vì sao cảnh giới thuận nghịch đến trước mặt Bồ-tát, chính là trước mặt người tu hành, thì toàn bộ đều bình đẳng? Đó là vì tâm có thể chuyển cảnh, đây là trong Kinh Lăng-nghiêm đã nói, *“Nếu có thể chuyển cảnh, ắt đồng với Như Lai”*, điều này rất quan trọng. Cho nên, người biết tu hành thì phải giống 53 tham sau cùng của Kinh Hoa Nghiêm, đây là Thiện Tài thị hiện cho chúng ta, chúng ta phải biết học tập. Các Ngài ở trong thuận cảnh, thiện duyên tu điều gì? Không sanh tham luyến, đây là biết tu hành. Trong nghịch cảnh, ác duyên không sanh sân khuê. Tham sân si của bạn đoạn từ đâu? Phải ở trong cảnh giới mà

đoạn, đó là chân thật đoạn. Cảnh giới không hiện tiền, bạn đi tìm núi sâu rừng thẳm để ở, để tu hành, không tiếp xúc với bên ngoài. Tu suốt ba mươi năm, tâm địa rất thanh tịnh, cảm thấy không tẻ lắm, khi ra ngoài một chuyến, lập tức loạn mắt. Vì sao vậy? Vì không trải qua khảo nghiệm. Bạn vào núi sâu rừng thẳm, đó là trốn tránh, trốn tránh thì không được, bạn phải dũng cảm đối diện với hiện thực, ở trong cảnh giới hiện thực mà đoạn tham sân si mạn, đây là đoạn phiền não.

Đôi với hết thấy người có địa vị thấp kém, bần tiện thì không sanh ngạo mạn, những người đó đến trước mặt, ta phải không sanh ngạo mạn. Bất luận là cảnh giới gì, nhất định phải đối trị phiền não tập khí của bạn, vấn đề là bạn có thể nhận biết hay không, bạn có thể nhận được lợi ích hay không, điều này rất quan trọng. Người thường có tập khí rất nặng, thuận cảnh thì họ khởi tâm tham, sanh phiền não, ác duyên thì họ sanh sân khuê; gặp người có địa vị cao thì họ cảm thấy mình rất hèn kém, đó là cảm giác tự ti của họ khởi lên, cảm thấy không bằng người. Gặp người thấp kém hơn họ thì họ ngạo mạn, đây gọi là tạo nghiệp!

Phật dạy chúng ta ở trong hết thấy cảnh giới phải tu tâm bình đẳng, tu nhất tâm bất loạn, là “nhất tâm bất loạn” mà trong Kinh Di Đà nói. Đó là tiêu chuẩn tu hành của Tịnh Tông, bất luận là tụng kinh, niệm Phật, lay Phật, hết thấy đều là một mục tiêu, là nhất tâm bất loạn. Nhị tâm, khởi tâm động niệm thì loạn rồi, nhất tâm là tâm thanh tịnh, ba tâm hai ý thì ô nhiễm rồi. Chúng ta ở trong cảnh giới phải biết dụng công, dùng công phu gì, dùng phương pháp thế nào, nhất định phải rõ ràng, phải minh bạch.

Cho nên, người trẻ tuổi phải nên phát đại tâm, phải chân thật học Phật thật tốt. Học Phật thì bất luận là thân phận gì, nam nữ già trẻ, các ngành các nghề, hết thấy đều là Bồ-tát, đều có thể hành Bồ-tát đạo, không nhất định là phải xuất gia. Trong 53 lần tham học có rất nhiều Bồ-tát thị hiện đều là tướng tại gia, thậm chí còn chẳng học Phật, còn có người học ngoại đạo. Đó toàn là Bồ-tát, đều làm ra một tấm gương cho chúng ta xem, nói với chúng ta phải nên tu học Pháp Đại Thừa

như thế nào. Thế thì tôi nghĩ chúng ta thân phận là gì, hiện nay sống ở trong hoàn cảnh thế nào, bạn cũng có thể tìm người tương tự như bạn, bạn học với họ thì bạn sẽ biết cách học như thế nào. 53 vị thiện tri thức, có đủ nam nữ già trẻ, công việc ở các ngành các nghề, bạn xem ngành nghề đó, biểu hiện của họ trong ngành nghề đó chính là cách học thế nào.

Câu hỏi thứ tư: Nghe nói Pháp sư Oánh Kha sợ dọa địa ngục, phát tâm niệm Phật ba ngày thì vãng sanh. Đệ tử tự biết thân ở trong thế giới phồn hoa này tuyệt chẳng có định lực. Muốn noi gương Pháp sư Oánh Kha, phải nên làm như thế nào?

Bạn mới 16 tuổi, bạn cũng không xuất gia, nếu bạn niệm Phật vài ngày mà vãng sanh thì sẽ dọa người trên thế giới này chẳng dám niệm Phật nữa. Vừa niệm Phật thì bạn thấy đó, như vậy mà được sao! Một mình bạn vãng sanh sẽ khiến ngàn vạn người đều không dám niệm Phật, đều không thể vãng sanh. Bạn có nghĩ đến điều này chưa? Sự thị hiện của Pháp sư Oánh Kha là đúng, là người xuất gia, hơn nữa là xuất gia đã rất lâu. Xuất gia không giữ thanh quy, thường phá giới phạm quy, làm một số việc bất thiện, đó là do phiền não tập khí của mình quá nặng. Trong hàng xuất gia, Pháp sư Oánh Kha làm ra thị hiện này là chính xác. Cho nên, nhất định phải nghĩ xem thân phận chính mình hiện nay, hoàn cảnh sống, hoàn cảnh tu học của mình hiện nay, đang là thời điểm nào? Bạn có thể học thầy Oánh Kha không? Điều này nhất định phải biết, nhất định phải nghĩ đến.

Thầy Oánh Kha đã làm chứng minh cho chúng ta, trong Kinh Di Đà nói, “hoặc một ngày” đến “hoặc bảy ngày” có thể vãng sanh, thầy ấy làm được sự thị hiện này. Hoàng Trung Xương đã làm thí nghiệm ba năm cho chúng ta xem. Trong Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, Vãng Sanh Truyện có rất nhiều người niệm Phật ba năm, năm năm thì vãng sanh. Có rất nhiều người đọc qua sách này hỏi tôi, các vị ấy có phải là chỉ còn vừa đúng ba năm, năm năm tuổi thọ, niệm Phật xong thì thọ mạng đến rồi phải không? Tôi nghĩ nếu là một người, hai người thì có

thể là có tình hình này, nhiều người niệm Phật xong thì thọ mạng đến rồi, điều này là không thể được, tuyệt đối không phải là tình hình này. Vậy phải nên nói như thế nào? Họ còn tuổi thọ, công phu niệm Phật của họ thành tựu rồi, họ không cần thọ mạng nữa, vậy mới có thể nói được thông, họ không mong muốn ở lại thế gian này nữa.

Nếu công phu thành tựu rồi, có muốn ở lại thế gian hay không cũng không phải ý của chính họ nữa. Họ biết trước giờ lâm chung, tự tại vãng sanh thì chúng ta rất rõ ràng, rất sáng tỏ. Công phu thành phẩm, thượng phẩm thì đắc tự tại, họ có thể làm chủ chính mình. Khi công phu thành phẩm rồi, họ còn muốn ở lại thế gian này nữa không? Xem pháp duyên ở thế gian này, nếu chúng sanh có duyên với bạn, có duyên chính là bạn giảng kinh thuyết pháp họ tin tưởng, họ có thể lắng nghe, họ có thể y giáo phụng hành, đây chính là có duyên, vậy thì bạn nhất định phải giúp họ. Nếu không có duyên, cho dù bạn có lòng tốt khuyên họ, họ cũng không tin tưởng, họ không có tín tâm đối với bạn, chính là không có duyên. Không có duyên thì bạn có thể đi, có duyên thì phải dẫn thêm mấy người cùng đi, đây là đạo lý nhất định.

Duyên có cạn có sâu, thiện căn có dày có mỏng khác nhau. Tốt nhất là thiện căn sâu dày, duyên cũng sâu dày, một đời này gặp được bạn, họ nhất định được độ, nhất định họ sẽ vãng sanh. Khuyên một người vãng sanh chính là giúp một người làm Phật. Đại Từ Bồ-tát nói rất rõ ràng, đây là việc tốt. Thiện căn của họ không đủ, phải giúp họ nâng lên, đời này họ có thể vãng sanh không? Điều đó không nhất định, nói chung là, trong đời này, thiện căn của họ được nâng lên rồi; họ không có thiện căn nhưng có duyên với bạn, bạn gieo chủng tử Phật pháp cho họ, đó gọi là “*Một khi nghe qua tai, vĩnh viễn trồng hạt giống đạo*”, đây là việc tốt.

Ngày nay, bạn thấy thế giới phồn hoa này rất đáng thương, những năm đầu Dân Quốc, Tô Mạn Thù nói thế giới này là thế giới bi thảm. Ông ấy sống cách chúng ta khoảng gần một thế kỷ, hiện nay thế giới này so với thế giới một thế kỷ trước lại càng thâm hơn, càng đáng

thương hơn. Cho nên, khó được nhất là khi chúng ta giác ngộ rồi thì phải hồi đầu, phải học Thích-ca Mâu-ni Phật, Thích-ca Mâu-ni Phật đến để giúp chúng sanh khổ nạn. Học Thích-ca Mâu-ni Phật, ta không có trí tuệ, ta cũng không có phước báo, ta dùng điều gì để trợ giúp? Phật nói với chúng ta, “*hết thấy chúng sanh đều có trí tuệ và đức tướng Như Lai*”, câu nói này nói một cách khác, phước báo của bạn, của tôi, của họ là bình đẳng với Phật, trí huệ cũng là bình đẳng, tại sao nói không có trí huệ, không có phước báo để giúp đỡ chúng sanh? Có! Có nhưng không thể hiện tiền, không thể hiện tiền là do chính mình có nghiệp chướng, bạn hề buông xuống nghiệp chướng thì trí huệ, phước báo liền hiện tiền.

Chúng tôi ở trên bục giảng thường hay nhắc nhở mọi người, buông xuống chấp trước đối với hết thấy người, sự, vật thì bạn sẽ có tiểu ngộ, trí huệ tiểu ngộ đó cũng vượt quá phú quý trời người rồi, trong Phật pháp nói bạn đắc Chánh Giác. Đây là người nào? Là A-la-hán, Bích-chi-Phật. Hễ chính bạn chịu buông xuống, chánh giác là vốn có, phước báo cũng là vốn có. Nếu bạn có thể buông xuống phân biệt thì bạn chính là Bồ-tát, buông xuống khởi tâm động niệm thì bạn liền thành Phật. Kinh giáo Đại Thừa thường nói, phàm phu thành Phật chỉ trong một niệm, buông xuống triệt để một niệm đó. Ngày xưa có Lục Tổ Huệ Năng Đại Sư của Thiên Thông chính là tấm gương tốt, Ngài triệt để buông xuống, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, năm đó Ngài 24 tuổi.

Ngài có thể làm được, vì sao chúng ta không làm được? Nguyên nhân không làm được chính là vì tham luyến ngũ dục lục trần. Bạn có thể nhìn rõ ràng ngũ dục lục trần, nhìn thấu rồi, “*Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng*”, bạn sẽ không còn tham nữa. Nếu bạn nhìn rõ ràng nhân quả rồi thì bạn sẽ biết tham sân si mạn không phải là thứ tốt, nhất định sẽ chiêu cảm ác báo đời sau, bạn còn dám không? Cho nên, giáo dục nhân quả mặc dù không thể dẫn con người đến triệt ngộ, nhưng nó cho con người sự cảnh giác rất lớn, dạy bạn khởi tâm động

niệm đều là nghiệp, tạo tác thì sẽ nghiêm trọng hơn. Việc này trong Liễu Phàm Tứ Huấn đều có.

Cho nên, giáo dục nhân quả là vô cùng quan trọng đối với thế gian hiện nay. Đại Sư Ấn Quang đã làm thị hiện cho chúng ta, Ngài cả đời có thể nói là toàn tâm toàn lực đề xướng giáo dục nhân quả. Chúng tôi muốn đem Liễu Phàm Tứ Huấn, Cảm Ứng Thiên, An Sĩ Toàn Thư làm thành phim truyền hình để hoằng dương giáo dục nhân quả, khiến cho mọi người giác ngộ. Hiện nay bạn dùng cách khác khuyên họ, họ không tin tưởng, rất khó tiếp nhận; bạn nói đến báo ứng, họ nhìn thấy sự việc này thì họ sẽ sợ hãi.

Đời người ở thế gian này phải xác định phương hướng, mục tiêu. Chân thật có thể buông được xuống thì sẽ nắm chắc phần vãng sanh. Không nắm chắc phần vãng sanh, vẫn là việc vướng mắc trong tâm quá nhiều, không thể một đao đoạn dứt. Chân thật có thể buông xuống, chướng ngại nào cũng không còn, bất luận làm sự nghiệp gì cũng đều sẽ thành tựu viên mãn, vì sao vậy? Không vì chính mình mà vì xã hội, vì chúng sanh. Làm thành công là do chúng sanh có phước, làm không thành công là vì chúng sanh không có phước, chẳng liên quan đến mình, bạn nói xem tự tại biết bao!

Có ngã ở trong đó thì không tự tại, bạn sẽ có được mất, sẽ có tốt xấu, vậy sẽ tạo nghiệp. Vô ngã sẽ không tạo nghiệp, tu được vô ngã, Phật pháp gọi là Tịnh nghiệp. Phật đều khuyến khích chúng ta, ở thế gian phải học giống như Bồ-tát, tạo tịnh nghiệp, không tạo ô nhiễm, ác nghiệp, vậy thì đúng rồi. Đoạn ác tu thiện, không vì chính mình mà vì người khác. Chính mình phải làm thật nghiêm túc, vì người khác là làm tấm gương cho người khác, dùng cái thân này để gọi mở dẫn dắt người khác, làm thân giáo, “*học vi nhân sư, hành vi thế phạm*”(học để làm chuẩn mực cho người khác, hành động để nêu gương cho đời), đây là đại công đức! Làm tấm gương cho người khác xem, học Phật Bồ-tát, vậy thì đúng rồi.

Sau đây là bốn câu hỏi của các đồng học Hồng Kông.

Câu hỏi thứ nhất: Cảm thấy thân thể của mình yếu ớt, có vẻ như bị dựa thân, phải nên có thái độ nào để ứng xử?

Thân thể yếu ớt chính là duyên để vong (linh quỷ) dựa vào, vong dựa thân sẽ tìm hạng người này. Thân thể của bạn khoẻ mạnh, dương khí rất thịnh thì vong nhìn thấy bạn đều tránh xa, không dám lại gần bạn. Cho nên, việc chúng ta chăm sóc thân thể là rất quan trọng. Chăm sóc thân thể, thân thể và tinh thần có quan hệ mật thiết, tinh thần và tư tưởng cũng có quan hệ mật thiết. Chúng ta phải thường giữ gìn chánh niệm, thiện niệm, có chánh niệm, thiện niệm thì dương khí sẽ đầy đủ. Nếu vọng niệm rất nhiều, tạp niệm rất nhiều thì thân thể rất yếu ớt, quỷ thần thường sẽ tìm đến bạn. Nhưng tìm đến bạn cũng phải có duyên với bạn, không có duyên họ sẽ không dám dựa thân. Họ dựa thân hình như cũng cần phải có quỷ thần cấp trên phê chuẩn, nếu họ không có duyên với bạn thì cấp trên không đồng ý, vậy thì không thể dựa thân được. Do đó có thể biết, quỷ thần dựa thân còn phải có duyên phận.

Bạn có loại chiều hướng này thì có vẻ như không hẳn bị dựa, chỉ là có một chút cảm ứng như vậy, lúc này thì dễ xử lý. Như tôi vừa mới nói, luôn luôn giữ gìn chánh niệm. Mỗi ngày tụng kinh, niệm Phật, dưỡng chánh khí của chính mình, mỗi niệm nghĩ nhiều hơn đến chúng sanh khổ nạn, đừng nghĩ cho mình. Nghĩ cho mình mà không quan tâm đến người khác, ý niệm này là tệ nhất, vậy sẽ tiêu hao năng lượng rất lớn. Niệm niệm vì người khác mà nghĩ, không nghĩ cho chính mình thì năng lượng sẽ bổ sung vào chính mình, chính mình có được năng lượng rất lớn, sẽ không tán mất. Tâm lý của bạn khoẻ mạnh thì chắc chắn có ảnh hưởng đến thể chất. Bạn xem Sơn Tây Tiểu Viện, tôi đã báo cáo với các vị rất rõ ràng, tại sao bệnh nan y khi niệm Phật thì lại khỏe ra như vậy? Hơn nữa, không phải là một người mà có bốn mươi người, đó không phải là ngẫu nhiên; một, hai người có thể là ngẫu nhiên, bốn mươi người thì tuyệt đối không phải là ngẫu nhiên.

Trường hợp này ở Trung Quốc đại lục còn rất nhiều, tôi đã khuyên họ tiếp tục đi phỏng vấn. Chính bác sĩ tuyên bố bệnh đã không thể trị được nữa, người thường chúng ta nói là chờ chết. Trong tình hình đó họ mới chân thật buông xuống tất cả. Biết thọ mạng không còn lâu nữa, bác sĩ nói thọ mạng của bạn chỉ còn có ba tháng, bạn nghĩ xem, còn cái gì không thể buông xuống? Chân thật buông xuống rồi thì tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ mới khẩn thiết. Vì sao niệm xong lại khỏe ra vậy? Mạng của họ chưa tận, vẫn còn thọ mạng, họ cũng không nghĩ “*tôi cũng không cần thọ mạng nữa*”, họ không có ý niệm này, cho nên họ niệm liền khỏe ra, là đạo lý như vậy. Nếu đúng lúc thọ mạng của họ đến, thì niệm rồi liền đi.

Đây là việc tốt, làm mô phạm cho mọi người, để mọi người sáng tỏ. Hiểu rõ bên trong có đạo lý rất quan trọng, chính là ý niệm có thể trị bách bệnh. Hiện nay sinh lý học đã nói rõ với chúng ta vì sao lại sinh bệnh? Tế bào của bạn bị nhiễm virus, tế bào vốn là bình thường, hiện nay biến thành tế bào mang virus, loại tế bào này nhiều thì bạn sẽ sanh bệnh. Trong các cơ quan quan trọng, nếu có quá nhiều tế bào virus, thì thật sự là muốn đòi mạng rồi. Thuốc thang không gì hơn là nhằm hóa giải virus trong tế bào, Đông Y nói là giải độc, Tây Y gọi là khử trùng. Tâm khử trùng rất hung ác, tiêu diệt hết, tiêu diệt cả tế bào xấu lẫn tế bào tốt, chúng sẽ sinh ra tác dụng phụ. Tác dụng phụ chính là đạo lý này, tốt hay xấu, toàn bộ đều giết hết, cho nên đây không phải là biện pháp. Đông Y là muốn khôi phục lại bình thường cho chúng, hi vọng khôi phục tế bào mang virus trở lại bình thường, cho nên thuốc thang của Đông Y nhẹ nhàng xoa dịu.

Bạn phải hiểu đạo lý này, dùng ý niệm khôi phục tế bào mang virus trở lại bình thường là hiệu quả nhất, hơn nữa, không có chút tác dụng phụ nào. Phật nói với chúng ta, phàm phu thường có tham sân si mạn, tham sân si gọi là tam độc, cho nên thân thể người nào mà chẳng có độc? Chẳng qua có nặng nhẹ khác nhau. Nếu tham sân si mạn rất nghiêm trọng thì rất dễ nhiễm virus bên ngoài vào. Nếu tâm địa của bạn thanh tịnh, tam độc phiền não bên trong rất nhẹ, cho dù bên ngoài

có virus cũng chẳng dễ bị nhiễm, đạo lý ở chỗ này. Nếu chúng ta bị nhiễm thì phải nỗ lực tu thiện, đoạn ác tu thiện để cho chính mình khôi phục lại tâm thanh tịnh, tế bào nhiễm virus sẽ khôi phục lại bình thường, khôi phục lại bình thường thì bệnh không còn nữa. Niệm Phật trong Sơn Tây Tiểu Viện là đạo lý này, không phải là không có đạo lý, cho nên nhất định phải hiểu, họ dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh để niệm.

Người học Phật nói cảm ứng, Phật Bồ-tát cảm ứng, Phật Bồ-tát gia trì, Phật Bồ-tát cảm ứng thế nào? Gia trì thế nào? Chính là đạo lý này. Bạn hiểu minh bạch đạo lý này thì hiểu được. Chúng ta y theo giáo huấn của Phật Bồ-tát mà làm, chính là Phật gia trì, chính là Phật phù hộ. Phật dạy chúng ta nhất định dùng tâm chân thành, thanh tịnh, bình đẳng. Có tâm chân thành, thanh tịnh, bình đẳng sẽ hóa giải tế bào nhiễm virus, khôi phục lại bình thường. Đến sau cùng vẫn là tự mình độ chính mình, nhưng phương pháp là Phật dạy, đây là chân thật. Hễ thân tâm mình khoẻ mạnh thì không còn lo sợ bị dựa thân nữa, bạn sẽ không cảm thấy có chiều hướng bị dựa thân nữa.

Câu hỏi thứ hai: Đối với những chúng sanh dựa thân này, phải nên tương thông, hóa giải với họ như thế nào?

Bị vong dựa thân, mấy năm gần đây, chúng tôi gặp việc này rất nhiều. Rất khó khiến người ta tưởng tượng được rằng trên thân một người có thể có hơn một trăm vong, là hiện tượng rất đáng sợ! Chúng ta thấy họ khổ không chịu nổi, bởi vì tính tình của các vong không giống nhau, bên này muốn thế này, bên kia muốn thế kia, bạn nói xem phiền phức biết bao! Chúng tôi thấy đúng là như vậy, biểu hiện của cô ấy là khổ không nói nên lời. Bạn đi hóa giải, phần này nghe, phần kia không nghe, chung sống với hơn một trăm chúng sanh như vậy khổ biết bao! May là trong trường hợp này các vong có người dẫn đầu, dường như họ có tổ chức, nhưng có tới năm, sáu kẻ dẫn đầu. Thật sự là phải làm cho họ an ổn lại, phải khuyên bảo họ. May mà những vong này cũng hiểu được, để cho người này chịu tội, chính các vong

cũng cảm thấy là không nên, nhưng phải làm sao? Những vong này muốn muốn ra khỏi người bệnh nhưng không ra được. Vì sao không ra được? Bản thân cô ấy quá căng thẳng, cô ấy căng thẳng thì không khác gì việc đóng hết toàn bộ lối ra, tắc nghẽn rồi thì ra không được. Theo chúng tôi, hễ cô ấy có thể thả lỏng thư giãn thì các vong sẽ có cơ hội đi ra. Cho nên phải hợp tác với họ, phải tương thông với họ, phải hóa giải với họ.

Đại đa số các vong đều có bốn loại quan hệ với người bị dựa thân, đây gọi là báo oán, đòi nợ. Vậy nhất định phải niệm Phật, tụng kinh, lạy sám hối, phải tự mình lạy, đem công đức này hồi hướng cho họ, đại đa số đều có thể tiếp nhận. Nhưng bạn nhất định phải định kỳ hạn cho họ, ví dụ như trong vòng 30 ngày, mỗi ngày tôi tụng một bộ Kinh Địa Tạng, dùng 30 bộ Kinh Địa Tạng để hồi hướng cho quý vị. Đôi khi họ tiếp nhận, sau một tháng thì đúng thật họ đã đi rồi. Hoặc là niệm Phật hiệu, tôi mỗi ngày niệm mấy ngàn tiếng, niệm một vạn tiếng Phật hiệu, chuyên môn niệm vì họ, họ mới có thể có được lợi ích. Họ còn có yêu cầu, họ muốn tìm một nơi để tu hành, chúng ta có thể giới thiệu cho họ, để cho họ rời đi đến chỗ tốt, họ cũng sẽ đi. Những phương pháp này là sống động, không phải là chết cứng. Cho nên, nhất định phải hỏi họ vì sao lại dựa thân, bạn phải hỏi họ, quý vị từ đâu tới? Quý vị là người thế nào? Là ở cõi nào? Quý vị đến có mục đích gì? Có yêu cầu gì? Chúng ta có thể làm họ hài lòng, vậy là được, thương thì họ đều có thể nói ra được.

Câu hỏi thứ ba: Niệm Phật ở Niệm Phật Đường, nếu cảm thấy vô cùng mệt mỏi, liệu có nên tiếp tục kiên trì, hay là nghỉ ngơi đầy đủ để cho tinh thần, thể lực được tốt hơn rồi mới dụng công tiếp?

Khi xưa lão Hoà Thượng Đệ Nhàn dạy ông thợ vá nôi, các vị đều biết, ông thợ vá nôi niệm Phật ba năm, đứng mà vãng sanh, vô cùng khó có được, quá thù thắng. Ông biết trước giờ đi, ông không cần thọ mạng, buông xả hết. Phương pháp Ngài dạy rất hay, vô cùng thích hợp với người tu hành thời nay. Khi nào niệm mệt rồi thì nghỉ ngơi,

để cho thân tâm của bạn không bị áp lực. Nghỉ ngơi xong rồi lại tiếp tục niệm. Làm như thế không gọi là nghỉ ngơi mà gọi là không gián đoạn. Bởi vì bạn không có tinh thần, không có thể lực nên bạn không thể không bị gián đoạn, hơn nữa còn sanh phiền não. Cho nên, phương pháp này của lão Pháp sư Đệ Nhàn đúng thật là phương tiện thiện xảo, bất luận đối với nam nữ già trẻ, các ngành các nghề đều có lợi ích.

Trong đời sống hằng ngày, nếu công việc của chúng ta không dùng đến đầu óc mà dùng đến thể lực thì Phật hiệu đều có thể không gián đoạn. Vừa làm việc vừa niệm Phật trong tâm, không cần niệm ra tiếng, việc gì đến thì làm. Nếu phải suy nghĩ, vậy thì không thể không buông xuống [Phật hiệu], nhưng khi không suy nghĩ nữa thì bạn nhớ khởi lên câu Phật hiệu, luôn luôn có thể khởi được lên, đó là việc tốt. Nhất định không được miễn cưỡng, miễn cưỡng rất không tốt.

Những năm trước khi tôi xuất gia, còn là cư sĩ, cùng ở am tranh với Pháp sư Sám Vân. Lúc đó ở am tranh rất là khổ, đúng là am tranh thật sự, bốn bức tường xung quanh là vách đan bằng tre, trát một lớp bùn lên để che gió che mưa, phía trên mái lợp cỏ tranh, đúng tên gọi là am tranh. Trên núi không có điện, cho nên đến tối chúng tôi đi ngủ rất sớm, tám giờ đã đi ngủ rồi. Ngủ sớm nhất định dậy được sớm, hai giờ sáng đã thức dậy. Tôi trải qua đời sống nửa năm như vậy cùng Ngài, cảm thấy rất thoải mái. Đến thời khóa sáng thì thắp một ngọn nến nhỏ, không thể xem sách được, gọi là ánh sáng leo lắt. Năm người ở trong am tranh, thời khóa sáng chính là lạy Phật, hai giờ sáng thức dậy lạy Phật hai tiếng. Lão Pháp sư Ngài cũng rất hay, người nào lạy người đó, không ghi chép số lượng. Có người lạy nhanh, có người lạy rất chậm, nên Ngài không đánh khánh dẫn. Đánh khánh dẫn mọi người cùng đứng lên lạy xuống thì người thể lực khoẻ cảm thấy quá chậm, người thân thể yếu thì cảm thấy quá nhanh, đều khiến cho người ta sanh phiền não. Ngài để mỗi người tự lạy theo cách của mình, vậy thì không sanh phiền não, phương pháp này hay. Đến bình minh, khi mặt trời ló dạng, chúng tôi sẽ cùng mọi người làm thời khóa

sáng, chính là Tam Quy Y. Bình thường tụng kinh, mỗi người làm theo cách của mình.

Lúc đó ở trên núi thì tôi trẻ tuổi nhất, tôi 31 tuổi, có ba người xuất gia, còn có lão cư sĩ 69 tuổi, đương nhiên tôi phải chăm sóc đời sống của mọi người. Tôi ở trên núi làm công quả, thổi cơm, giặt quần áo cho mọi người, dọn dẹp vệ sinh môi trường đều là tôi làm. Đây là tu phước, chút nền tảng phước báu là từ đó mà tu. Tôi mới bước vào cửa Phật, học giới năm năm, chính là vì thường trụ mà làm việc, mà tu phước. Phước huệ song tu, phước trước, huệ sau, bạn không có phước báo, một chút phước báu hưởng hết rồi thì làm sao? Nhất định phải tu phước báo trước. Ngủ sớm dậy sớm thật sự là rất tốt đối với thân thể. Tôi đã đọc bài viết của giáo sư Lưu ở Bắc Kinh, tôi nghĩ các bạn cũng đều xem qua, tôi có cảm xúc rất lớn. Sau khi tôi rời am tranh thì không có đời sống có quy luật như vậy nữa. Tôi học giáo với Thầy Lý, thường thì buổi tối làm đến một, hai giờ, có khi đến lúc bình minh lên vẫn không ngủ. Nhưng thân thể rất tốt, tôi nghĩ sự huấn luyện trong sáu tháng đó vô cùng quan trọng, ngủ sớm dậy sớm.

Pháp sư Sám Vân lớn hơn tôi một giáp, chúng tôi đều là tuổi Mão, năm nay Ngài 92 tuổi, vẫn còn sống. Khi còn trẻ tuổi thì thân thể Ngài không được tốt, là cái bình đựng thuốc, trong phòng của Ngài, bình lớn bình nhỏ tổng cộng xếp mấy chục bình, vậy mà Ngài có thể sống nhiều tuổi đến vậy. Tôi đã nghĩ xem là nguyên nhân gì? Ngủ sớm dậy sớm, vô cùng có đạo lý. Tám giờ tối đã đi ngủ, sáng sớm tôi nghĩ hiện tại Ngài khoảng 2 giờ đã dậy rồi, cũng có thể là ba, bốn giờ đã dậy, đây là khẳng định. Cho nên trong đạo dưỡng sanh thì ngủ nghỉ được quan trọng hơn bất cứ thứ gì, không thể không chú ý. Ngủ giờ Tí Ngọ rất quan trọng, giờ Tí là từ 11 giờ đêm đến 1 giờ sáng, là giờ quan trọng nhất. Bạn có thể đi ngủ trước 10 giờ, công việc quá nhiều thì để sáng sớm mai làm. Hiện nay buổi tối tôi đều là 10 giờ đi ngủ, rất tốt, dưỡng thành thói quen, buổi sáng tôi 4 giờ dậy. Từ 4 giờ, đến 8 giờ sáng thì ăn sáng, là bốn tiếng đồng hồ, bốn tiếng

này làm được rất nhiều việc, lại rất thanh tịnh, cũng chẳng có người làm phiền, công khóa chủ yếu đều là hoàn thành trong bốn tiếng này.

Câu hỏi thứ tư: Đệ tử làm nghề giám đốc sản xuất phim, xin hỏi bốn vấn đề nhỏ, thứ nhất là ảnh hưởng của nghề làm phim đối với chúng sanh, nếu đệ tử chỉ phụ trách sản xuất thì vẫn phải chịu toàn bộ trách nhiệm nhân quả, đúng không?

Đúng vậy, không sai chút nào. Những năm đầu tôi ở Đài Loan giảng kinh, thư viện của chúng tôi -Thư viện Cảnh Mỹ, là một nơi cách không xa trường báo chí, là trường chuyên cho ngành báo chí. Trong đó đã có đồng học ngành điện ảnh đến nghe kinh, tôi đã khuyên anh ấy chuyển hướng, tuyệt đối đây không phải là ngành nghề tốt. Điện ảnh là giáo hóa chúng sanh, nếu nội dung bạn diễn là sát đạo dâm vọng, bạo lực sắc tình, bạn dạy hư người ta rồi, quả báo chắc chắn là ở địa ngục A-tì. Tại sao làm loại nghề nghiệp này? Cho nên đây không phải là nghề nghiệp thiện, phải tránh xa.

Thứ hai, đệ tử từng tán thành việc sản xuất bộ phim Đại thoại Tây Du, vì có dính dáng đến Đường Tam Tạng, xin hỏi nhân quả như thế nào?

Bạn phải đi tìm Đường Tam Tạng để hỏi nhân quả. Phải xem bạn quan sát bộ phim này từ góc độ nào. Phim ảnh mang tính giải trí, nếu bạn dẫn dắt người khác nhận thức sai lầm về Phật pháp thì tội lỗi này quá nặng. Nếu muốn thật sự chuyển thể truyện ký của Đại sư Huyền Trang, vậy thì rất tốt, đó là điều tích cực. Bạn hiểu rõ cuộc sống của Ngài, hiểu rõ Ngài đã trải qua quá trình đến Ấn Độ du học, thỉnh kinh, sau khi trở về thì phiên dịch, có công hiến đối với văn hóa truyền thống dân tộc, đối với Phật pháp thì tuyên dương chánh pháp, đây là việc tốt, đây là có công đức, không những không có lỗi, mà còn có công đức. Bản thân điện ảnh không có thiện ác, chính là xem người sản xuất như bạn dẫn dắt mọi người trong xã hội như thế nào, bạn đi

theo hướng tích cực hay là theo hướng tiêu cực, cái này phải gánh lấy trách nhiệm nhân quả.

Thứ ba, con có nên đổi nghề, tránh việc tạo nghiệp nặng hơn khi có nhiều nhân tố không thể không chế được?

Hoàn toàn chính xác. Nếu các vị cùng làm với nhau có sự cảnh giác cao như vậy, có chí đồng đạo hợp thì các vị có thể ra ngoài tổ chức một công ty chuyên môn chuyên thể các câu chuyện nhân quả báo ứng. Tôi nghĩ việc này sẽ rất được hoan nghênh, đây là việc tốt. Thiện có thiện quả, ác có ác báo, những câu chuyện như vậy ở trong kinh Phật nói rất nhiều, các sách xưa của chúng ta cũng nói vô cùng nhiều, đều là nói nhân quả báo ứng. Đưa những câu chuyện này lên màn ảnh, cũng không nhất định làm phim dài tập, làm bộ ngắn, nhiều nhất là hai tập, giống như trước đây tôi xem đĩa Liêu Trai Chí Dị có người đã chuyển thể, đều là bộ ngắn, nhiều nhất là hai tập, thông thường đều là một tập. Trong Liêu Trai cũng nói nhân quả báo ứng.

Các tác phẩm văn học thời xưa ở nước ta, đại đa số vẫn còn có thể tuân thủ nguyên tắc chỉ đạo của Khổng Phu Tử. Nguyên tắc chỉ đạo của Khổng Phu Tử chính là ba chữ “*tu vô tà*” (không nghĩ điều sai trái), để cho bạn xem rồi thì không khởi quan niệm sai lầm, tư tưởng sai lầm. Đây chính là tác phẩm tốt, có ích đối với thế đạo nhân tâm, đây chân thật là đề xướng giáo dục nhân quả. Nếu có thể chí đồng đạo hợp thành lập một công ty, chuyên môn theo phương này mà đi, đó là công đức vô lượng, đó là Bồ-tát trong giới điện ảnh. Ngành nghề nào cũng có thể tu hành thành Phật, ngành điện ảnh cũng không ngoại lệ, chỉ là xem cách bạn làm như thế nào thôi.

Thứ tư, con hi vọng sưu tập các câu chuyện nhân quả thời nay, sản xuất thành đĩa DVD. Noi gương Ngài, không giữ bản quyền, miễn phí lưu thông. Xin hỏi con có thể làm không?

Có thể làm, đây chân thật là sự nghiệp Bồ-tát, thật sự là đại từ đại bi phổ độ chúng sanh. Ở đây nói đến bản quyền, khái niệm bản quyền không biết là do ai phát minh ra, người phát minh ra cái này chắc chắn ở trong địa ngục, vĩnh viễn không thể thoát thân. Vì sao vậy? Ngày nào đó thế gian này không còn bản quyền nữa thì họ có thể thoát ra, hề có người còn giữ bản quyền, họ sẽ không thể thoát ra. Nhưng trong đây có thiện, có ác, nếu là việc ác, bản quyền không chế, không để cho cái ác lan rộng thì đây là việc tốt. Nếu là thiện mà sở hữu bản quyền, thiện không thể lưu thông thì tội rất lớn! Vậy thì vô cùng nghiêm trọng. Nước ta từ xưa đến nay, không nghe qua “sở hữu bản quyền”. Sách xưa đều là “hoan nghênh in ấn, công đức vô lượng”, sách tốt, việc tốt thì hi vọng mọi người đều có thể học được. Những thứ hiện tại toàn là có bản quyền, có hạn chế vô cùng lớn đối với chúng ta.

Chúng ta ở trên thế giới này, nói thật ra, là nhỏ như hạt bụi, chẳng tiếng chẳng tăm. Cả đời tôi đến nay đã 80 tuổi rồi, vẫn một thân một mình, bên cạnh ngay cả người chăm sóc tôi còn chẳng có. Nhà tôi ở, các vị biết là của bà cụ Trần, tầng lầu này là do bà ấy quyên tặng. Căn nhà đó của bà không phải là tặng cho tôi, mà cho tôi mượn để ở, quyền sở hữu là của bà. Bà chỉ đưa cho tôi một chìa khóa mở cửa là được rồi. Hết thủy tiền thuê, điện thoại, điện nước trong đó đều do bà trả, tôi đều không biết. Cho nên ở rất vui sướng, rất hạnh phúc, không phải bận tâm chút nào. Cái gì cũng không có.

Bạn xem tôi giảng kinh nhiều năm như vậy, tôi thường hay nói, tôi giảng kinh không có thính chúng, dạy học không có học trò, đều ở trong phòng thu, cho nên cả đời trải qua đời sống thanh tịnh tự tại. Pháp duyên toàn thế giới, rất thù thắng. Có rất nhiều Pháp sư rất ngưỡng mộ, hỏi tôi: “Thưa Pháp sư, vì sao pháp duyên của Ngài lại mạnh đến vậy?” Tôi nói rất đơn giản, không có bản quyền, mọi người tùy ý lưu thông, tùy ý in ấn, không có bản quyền cho nên đã lưu thông rất rộng. Có một số tác phẩm của các Pháp sư, phía sau là “sở hữu bản quyền, in ấn sẽ truy cứu”, không có người nào dám đụng vào họ, đạo

lý là ở chỗ này. Vậy bạn tự nghĩ xem, có bản quyền tốt hay không có bản quyền tốt? Có bản quyền, những thứ của bạn là sản phẩm thương mại, lợi ích của bạn lập tức có được ngay, sách của bạn bán cho người ta, tiền của bạn cầm trong tay, bạn đã nhận luôn quả báo rồi, sau này sẽ không có nữa. Nếu không có bản quyền thì phước về sau vô cùng lớn! Con người không biết đạo lý này, cũng không phải cao sâu lắm. Cái gì cũng không cần, cái gì cũng có, muốn có, ngược lại chẳng có. Cho nên nói, đừng đem những thứ của mình ra để làm sản phẩm thương mại để bán, đây là sai lầm rất lớn.

Hiện nay có một số người dám to gan lớn mật, in Đại Tạng Kinh của Phật Thích-ca Mâu-ni rồi cũng “sở hữu bản quyền, in ấn bị truy cứu”. Tội này rất nặng, đây là vi phạm bản quyền, những thứ của Phật Thích-ca Mâu-ni làm ra, sao họ có thể vi phạm bản quyền chứ? Chúng ta không thể không biết, không có bản quyền, miễn phí lưu thông, chân thật là công đức vô lượng. Đặc biệt là những sách khuyến thiện về nhân quả báo ứng, kinh luận, sách khuyến thiện, bao gồm cả những đĩa DVD, phải có một công ty chuyên môn chuyển thể những đoạn phim ngắn này, lưu thông không giữ bản quyền, tôi tin là công đức vô lượng, tương lai sẽ thật sự phát tài lớn.

Được rồi, hôm nay đã hết giờ rồi, chúng ta giảng đến chỗ này.

A DI ĐÀ PHẬT!